|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TỔ CM** |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT GIA LÂM  **TRƯỜNG MN TRUNG MẦU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Gia Lâm, ngày 17 tháng 9 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**SINH HOẠT CHUYÊN MÔN TỔ CSND**

**Năm học 2021 – 2022**

**I/Đặc điểm tình hình.**

***1/Đặc điểm chung.***

-Tổng số thành viên trong tổ: 06 đ/c.

-Trình độ: 6/6 đ/c trình độ cao đẳng

-Tổng số trẻ: 310 trẻ. MG: 261; NT: 49

-Tổng số nhóm lớp: 09 lớp.

- Mức tiền ăn: 21.000đ/trẻ/ngày

- Bếp ăn tập trung 1 điểm.

***2/Thuận lợi***

- Tổ bếp luôn nhận được sự quan tâm đầu t­ư về cơ sở vật chất cũng như chỉ đạo sát sao của BGH nhà trường về công tác chuyên môn tạo điều kiện cho tổ nuôi hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Đồng chí hiệu phó phụ trách công tác CSND 3 năm liền và là thành viên ban chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng của Huyện nên có kinh nghiệm trong quản lý chỉ đạo và có nhiều đổi mới trong công tác công tác quản lý nuôi dưỡng nên tổ nuôi thường xuyên cập nhật kịp thời những thay đổi điều chỉnh về công tác nuôi dưỡng.

- Các thành viên trong tổ chăm sóc nuôi dưỡng đều đạt trình độ cao đẳng nấu ăn, có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình trong công việc, năng động, sáng tạo, có kiến thức và kỹ năng trong công tác sơ chế và chế biến thực phẩm. Thường xuyên rèn luyện, tích cực tự học tập lẫn nhau để nâng cao kiến thức về việc chăm sóc sức khỏe trẻ.

- Bếp ăn của trường có đủ đồ dùng thiết yếu như: Tủ nấu cơm, tủ sấy bát, máy xay thịt, tủ lưu nghiệm thức ăn chín, rổ, rá, xoong, chảo, bát, đĩa, thìa, thùng đựng thức ăn, đựng cơm, canh cho trẻ.

- Sử dụng hoàn toàn bằng nước sạch của nhà máy để nấu ăn và dùng trong sinh hoạt cho trẻ .

- Nhà trường ký hợp đồng với 1 công ty cung cấp thực phẩm nên đảm bảo thuận tiện cho việc kiểm soát chất lượng thực phẩm và dễ dàng trong việc đổi trả, thêm bớt thực phẩm sau khi đi chợ.

- Thực đơn cho trẻ được xây dựng đa dạng, phong phú, phù hợp theo lứa tuổi chia tách tuần chẵn, tuần lẻ riêng và được thay đổi theo mùa.

- Khẩu phần ăn cho trẻ được cân đối trên phần mềm dinh dưỡng nên đa số ngày đảm bảo được định lượng calo cũng nh­ư tỉ lệ các chất.

- 100% học sinh ăn bán trú tại trường.

**3/ Khó khăn**

- Bếp chưa đủ diện tích, mới được sửa chữa cải tạo nhưng theo quy mô phòng chia ăn nên chưa đảm bảo theo quy định bếp 1 chiều.

- Hệ thống bếp vẫn sử dụng hoàn toàn bằng gas nên độ an toàn chưa cao.

- Hệ thống hút mùi đã cũ, hỏng.

- Chưa có tủ sấy khăn, tủ lưu nghiệm thực phẩm sống, các loại nồi hầm, máy thái củ quả và lưới chắn côn trùng tại các cửa...

- Các loại đồ dùng như rổ, rá, xoong nồi chưa đảm bảo 100% bằng inox.

- Thiếu bàn sơ chế tinh thực phẩm động vật và thực vật riêng.

- Xe vận chuyển thức ăn hỏng, chưa có bàn chia ăn riêng cho các nhóm lớp.

- Hệ thống biểu bảng bếp chưa đồng bộ.

- 01 đồng chí nhân viên bếp nghỉ chế độ thai sản nên bếp thiếu nhân lực.

- Đồng chí tổ trưởng tổ nuôi lớn tuổi nên khó khăn trong vấn đề tiếp cận CNTT.

- Mức tiền ăn cho trẻ thấp nhất Huyện nên khó khăn trong công tác xây dựng, cân đối thực đơn.

**II/ Phương hướng, chỉ tiêu,biện pháp.**

***1/ Phương hướng, nhiệm vụ.***

-Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ xác thực, phù hợp với điều kiện thực tế của bếp và kế hoạch của nhà trường.

-Tích cực, chủ động sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ tháng . Lần 1 sinh hoạt tập trung vào 14h chiều ngày hôm sau sau ngày họp Hội đồng sư phạm trường, lần 2 sinh hoạt tại bếp ăn vào tuần cuối cùng của tháng.

- Linh hoạt tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo điều kiện của trường, bếp sao cho phù hợp, hiệu quả, tránh hình thức.

-Nâng cao chất lượng, chăm sóc nuôi dưỡng: Phân công dây chuyền hợp lý, thực hiện đúng quy trình bếp một chiều, thường xuyên phối hợp với giáo viên để nắm bắt đặc điểm, sở thích ăn uống của trẻ để tham mưu xây dựng thực đơn phù hợp.

- Thực hiện nghiêm túc vệ sinh ATTP, tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

-Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, đảm bảo bếp ăn 5 tốt.

- Nghiêm túc thực hiện đúng những điều nhân viên không được làm.

***2/ Các chỉ tiêu phấn đấu***

***\*Danh hiệu tập thể.***

*-* Tổ CSND phấn đấu đạt danh hiệu tổ lao động giỏi.

- Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều phấn đấu bếp ăn đạt “Bếp đạt VSATTP”.

***\*Danh hiệu cá nhân***.

- 01 đ/c đạt nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp huyện.

- 5/6 đ/c nhân viên đạt nhân viên giỏi cấp trường, đạt danh hiệu LĐTT.

- 04 SKKN cấp trường, 01 SKKN cấp huyện.

- 100% nhân viên thực hiện nghiêm túc quy chế chăm sóc nuôi dưỡng đảm bảo tuyệt đối VSATTP, vệ sinh môi trường.

***\*Với trẻ:***

- 100% trẻ an toàn tuyệt đối, không có hiện tượng ngộ độc xảy ra ở trường

- Phấn đấu tỷ lệ suy dinh dưỡng giảm < 2%

**III/ Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn rõ ràng, cụ thể phù hợp với đặc điểm của trường. Xây dựng ngân hàng các nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn để nâng cao chất lượng chuyên môn nuôi dưỡng.

- Sắp xếp thời gian hợp lý để 100% nhân viên được sinh hoạt tổ chuyên môn ít nhất là 2 lần/tháng để học tập và rút kinh nghiệm.

- Nhận xét rõ ưu điểm và tồn tại, đánh giá đúng, khách quan nhằm thúc đẩy chuyên môn cho nhân viên

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn:

+ Thực hiện nghiêm túc giao nhận thực phẩm đúng giờ, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng và đủ các thành phần.

+ Phối hợp nhịp nhàng dây chuyền sơ chế, chế biến, chia ăn.

+ Duy trì lịch lên lớp phụ giờ ăn để nắm bắt được kịp thời và rút ra kinh nghiệm về cách chế biến món ăn cho trẻ.

+ Duy trì lưu nghiệm thức ăn hàng ngày đúng và đủ. Thức ăn đặc 150g, thức ăn loãng 200g và ghi rõ ngày giờ, ký và dán niêm phong đầy đủ.

- Thường xuyên nhắc nhở thành viên trong tổ phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phối hợp với đồng chí hiệu phó nuôi dưỡng, kế toán để xây dựng thực đơn phù hợp và cân đối tỷ lệ các chất. Thực đơn của trẻ phải thay đổi theo mùa, theo ngày, theo tháng. Xây dựng thực đơn của cô không trùng với thực đơn của trẻ.

- Thực hiện đúng đủ các đầu sổ nuôi dưỡng theo quy định và cập nhật đúng tiến độ.

- 100% nhân viên tham gia kiểm tra sức khỏe định kỳ do trung tâm y tế tổ chức.

- Các thành viên trong tổ trang phục phải đầy đủ, gọn gàng, thực hiện nghiêm túc việc đeo khẩu trang và sát khuẩn tay thường xuyên trong sơ chế và chế biến.

- Đảm bảo ngày công, giờ theo quy định.

- Khi chế biến món ăn cho trẻ cần chú trọng tới màu sắc, mùi vị phù hợp với trẻ để giúp trẻ ăn ngon, ăn hết suất giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

- Áp dụng thực tế để tham gia hội thi quy chế, các hội giảng, hội thi nhân viên nuôi dưỡng cấp trường, cấp huyện đạt chất lượng cao.

- Tổ trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ công bằng, hợp lý để đảm bảo dây chuyền nhịp nhàng.

- Tuyệt đối không vi phạm khẩu phần ăn của trẻ với mọi hình thức.

- Phối hợp chặt chẽ giữa tổ nuôi và tổ dạy.

- Tham gia đầy đủ các buổi kiến tập, tập huấn chuyên môn.

- Tích cực nghiên cứu học tập kinh nghiệm từ các đồng nghiệp trong và ngoài trường.

- Có ý thức tự tìm tòi học hỏi bồi dưỡng chuyên môn, tư cách đạo đức của bản thân.

- Giao tiếp tốt đúng mực với phụ huynh học sinh và đồng ngiệp.

**4. Tổ chức thực hiện**

4.1/ Tổ trưởng tổ CSND:

- Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn CSND

- Triển khai sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch.

- Đôn đốc, nhắc nhở tổ viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Giám sát về số lượng, chất lượng thực phẩm và việc cập nhật sổ sách nuôi dưỡng hàng ngày.

- Kiểm tra, giám sát về sức khỏe, vệ sinh cá nhân của nhân viên nuôi dưỡng hàng ngày.

- Phân công dây chuyền bếp 1 chiều và phân công chuyên môn hàng tháng. Tổ chức đánh giá xếp loại chuyên môn hàng tháng. Thông báo kết quả với đ/c phó hiệu trưởng phụ trách.

- Chủ động tham mưu với cấp trên về những kiến nghị đề xuất để nâng cao chất lượng công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

- Chịu trách nhiệm giám sát, bảo quản số lượng đồ dùng, trang thiết bị tại bếp.

- Vận động các thành viên trong tổ tích cực phối kết hợp với các bộ phận khác trong trường xây dựng trường mầm non Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh Phúc.

- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các nhiệm vụ khác khi được phân công.

4.2. Tổ viên

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chăm sóc nuôi dưỡng.

- Phối hợp với các thành viên trong tổ thực hiện dây chuyền đã được phân công và linh hoạt theo tình hình thực tế số lượng nhân lực hiện có trong ngày

- Phối hợp với giáo viên trên lớp chăm sóc trẻ.

- Tích cực tham gia vào các phong trào thi đua do trường, phòng, ngành tổ chức.

- Phối kết hợp với tổ chức công đoàn trong nhà trường làm tốt mô hình “Vườn rau sạch”

- Tích cực tham gia vào các hoạt động xây dựng trường mầm non Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh Phúc.

- Chuẩn bị các nội dung sinh hoạt chuyên môn khi được phân công. Mạnh dạn đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng.

- Thực hiện nhiệm vụ khác khi được phân công.

|  |  |
| --- | --- |
| Người duyệt kế hoạch  **Phó hiệu trưởng**  Vũ Thị Thu Thúy | Người xây dựng kế hoạch  **Tổ trưởng**  Hồ Thị loan |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**DANH SÁCH TỔ VIÊN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Năm sinh** | **Chức vụ** | **Trình độ chuyên môn** |
| 1 | Hồ Thị Loan | 1968 | Tổ trưởng | Cao đẳng |
| 2 | Phạm Thị Hiền | 1974 | Tổ viên | Cao đẳng |
| 3 | Nguyễn Thị Thủy | 1983 | Tổ viên | Cao đẳng |
| 4 | Đỗ Thị Hương | 1983 | Tổ viên | Cao đẳng |
| 5 | Nguyễn Thị Thúy | 1989 | Tổ viên | Cao đẳng |
| 6 | Lê Thị Hồng Hoa | 1996 | Tổ viên | Cao đẳng |

**LỊCH VỆ SINH HÀNG TUẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thứ** | **Nội dung** |
| **Hai** | Vệ sinh đồ dùng chế biến |
| **Ba** | Vệ sinh tủ lạnh, chạn |
| **Tư** | Vệ sinh bếp |
| **Năm** | Vệ sinh đồ dùng bếp |
| **Sáu** | Vệ sinh môi trường xung quanh bếp |
| **Bẩy** | Vệ sinh kho |

**THỰC ĐƠN CỦA TRẺ - MÙA HÈ**

**Năm học 2021 - 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỨ** | **TUẦN 1+3** | | |
| **BỮA SÁNG** | **BỮA CHIỀU** | |
| **NHÀ TRẺ** | **MẪU GIÁO** |
| **2** | Cơm tẻ  Trứng cút, thịt lợn kho tàu  Canh rau lang nấu ngao | PC: Sữa bột  CC: Cháo vịt đậu xanh | Cháo vịt đậu xanh  Sữa bột |
| **3** | Cơm tẻ  Thịt gà, lợn hầm nấm hương  Canh bí xanh nấu tôm đồng | PC: Sữa bột  CC: Mỳ bò rau thơm | Mỳ bò rau thơm  Sữa bột |
| **4** | Cơm tẻ  Thịt bò, lợn hầm củ quả  Canh rau thập cẩm nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Bún ngan | Bún ngan  Sữa bột |
| **5** | Cơm tẻ  Đậu, thịt sốt cà chua  Su su, cà rốt xào thịt lợn  Canh bí ngô nấu đỗ xanh | PC: Sữa bột  CC: Cháo trai hành răm | Cháo trai hành răm  Sữa bột |
| **6** | Cơm tẻ  Cá, thịt lợn kho riềng sả  Canh rau cải canh nấu lạc | PC: Sữa bột  CC: Cơm tẻ  - Thịt gà rim  Canh mồng tơi nấu thịt | Miến gà  Sữa bột |
| **7** | Cơm tẻ  Trứng đúc thịt lợn hành tây  Canh mồng tơi nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Mỳ thịt lợn | Mỳ thịt lợn  Sữa bột |

**THỰC ĐƠN CỦA TRẺ - MÙA HÈ**

**Năm học 2021 - 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỨ** | **TUẦN 2+4** | | |
| **BỮA SÁNG** | **BỮA CHIỀU** | |
| **NHÀ TRẺ** | **MẪU GIÁO** |
| **2** | Cơm tẻ  Thịt gà, lợn hầm củ quả  Canh bầu nấu tôm đồng | PC: Sữa bột  CC: Cháo lươn bí đỏ | Cháo lươn bí đỏ  Sữa bột |
| **3** | Cơm tẻ  Trứng, thịt lợn hấp vân  Khoai tây xào  Canh ngao nấu chua thả giá | PC: Sữa bột  CC: Mỳ bò sốt vang | Mỳ bò sốt vang  Sữa bột |
| **4** | Cơm tẻ  Cá, thịt lợn om dứa  Canh rau mồng tơi, mướp nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Bún vịt | Bún vịt - Sữa bột |
| **5** | Cơm tẻ  Thịt bò, lợn hầm bí đỏ  Canh rau thập cẩm nấu ngao | PC: Sữa bột  CC: Cháo chim bồ câu | Cháo chim bồ câu  Sữa bột |
| **6** | Cơm tẻ  Tôm, thịt lợn xào ngũ sắc  Canh rau muống nấu chua | PC: Sữa bột  CC: Cơm tẻ  - Thịt ngan xào  - Canh rau ngót nấu thịt | Miến ngan  Sữa bột |
| **7** | Cơm tẻ  Đậu, thịt lợn sốt cà chua  Canh rau lang nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Bún riêu thịt lợn | Bún riêu thịt lợn  Sữa bột |

**THỰC ĐƠN CỦA TRẺ - MÙA ĐÔNG**

**Năm học 2021 - 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỨ** | **TUẦN 1+3** | | |
| **BỮA SÁNG** | **BỮA CHIỀU** | |
| **NHÀ TRẺ** | **MẪU GIÁO** |
| **2** | Cơm tẻ  Trứng cút, thịt lợn kho tàu  Canh rau lang nấu ngao | PC: Sữa bột  CC: Cháo vịt đậu xanh | Cháo vịt đậu xanh  Sữa bột |
| **3** | Cơm tẻ  Đậu, thịt sốt cà chua  Bắp cải, cà rốt xào thịt lợn  Canh bí ngô nấu đỗ xanh | PC: Sữa bột  CC: Mỳ bò rau thơm | Mỳ bò rau thơm  Sữa bột |
| **4** | Cơm tẻ  Thịt gà, lợn hầm nấm hương  Canh bí xanh nấu tôm | PC: Sữa bột  CC: Xôi thịt mỡ hành | Xôi thịt mỡ hành  Sữa bột |
| **5** | Cơm tẻ  Thịt bò, lợn hầm củ quả  Canh rau ngót nhật nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Cháo tôm, thịt bí đỏ | Cháo tôm, thịt bí đỏ  Sữa bột |
| **6** | Cơm tẻ  Cá, thịt lợn kho riềng sả  Canh rau cải canh nấu lạc | PC: Sữa bột  CC: Cơm tẻ  - Thịt ngan xào nấm  Canh mồng tơi nấu thịt | Bún ngan  Sữa bột |
| **7** | Cơm tẻ  Trứng đúc thịt lợn hành tây  Canh rau thập cẩm nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Mỳ thịt lợn rau cải | Mỳ thịt lợn rau cải  Sữa bột |

**THỰC ĐƠN CỦA TRẺ - MÙA ĐÔNG**

**Năm học 2021 - 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỨ** | **TUẦN 2+4** | | |
| **BỮA SÁNG** | **BỮA CHIỀU** | |
| **NHÀ TRẺ** | **MẪU GIÁO** |
| **2** | Cơm tẻ  Thịt gà, lợn hầm củ quả  Canh rau bắp cải nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Cháo chim bồ câu | Cháo chim bồ câu  Sữa bột |
| **3** | Cơm tẻ  Trứng, thịt lợn hấp vân  Khoai tây xào  Canh ngao nấu chua thả giá | PC: Sữa bột  CC: Bún vịt | Bún vịt  Sữa bột |
| **4** | Cơm tẻ  Cá trắm, thịt lợn sốt ngũ liễu  Canh rau thập cẩm nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Xôi gấc | Xôi gấc  Sữa bột |
| **5** | Cơm tẻ  Thịt bò, lợn hầm bí đỏ  Canh khoai tây nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Cháo gà hạt sen | Cháo gà hạt sen  Sữa bột |
| **6** | Cơm tẻ  Tôm, thịt lợn xào ngũ sắc  Canh rau ngót nhật nấu thịt | PC: Sữa bột  CC: Cơm tẻ  - Thịt bò sốt vang  - Canh rau cải nấu thịt | Mỳ bò sốt vang  Sữa bột |
| **7** | Cơm tẻ  Đậu, thịt lợn sốt cà chua  Canh rau lang nấu ngao | PC: Sữa bột  CC: Bún riêu thịt lợn | Bún riêu thịt lợn  Sữa bột |

**KẾ HOẠCH SINH HOẠT TỔ NHÓM CHUYÊN MÔN**

**THÁNG 9/2021**

***I/ Đánh giá công tác sinh hoạt chuyên môn tháng 8.***

**1/ Ưu điểm**

- 100% các đồng chí trong tổ thực hiện nghiêm túc các quy định phòng chống dịch bệnh covid-19.

- Một số đồng chí tích cực trong các hoạt động thiện nguyện tại địa phương: đ.c Thủy.

- Phối hợp cùng với các bộ phận dọn vệ sinh, sắp xếp đồ dùng gọn gàng đối với các phòng đã sửa chữa xong.

- ***2.Tồn tại*** :

- Khu vực bếp chưa sửa chữa xong nên chưa vệ sinh được.

- Khu vực vườn rau chưa hoàn thiện nên chưa trồng được rau.

***II/ Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 9***

**1/ Nội dung:**

*\*Khi học sinh chưa đi học*

- Xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

- Phối hợp với đ/c HP phụ trách và đ/c kế toán xây dựng thực đơn mùa hè, đảm bảo định lượng các chất và khẩu phần ăn của trẻ.

- Rà soát, bổ xung một số đồ dùng, dụng cụ phục vụ công tác nuôi dưỡng.

- Tổng vệ sinh trong ngoài bếp và phối hợp với các bộ phận vệ sinh trường, lớp đảm bảo các quy định phòng chống dịch.

- Mở đủ các loại sổ sách theo đúng chỉ đạo.

*\* Khi học sinh đi học*

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn CSND.

- Đảm bảo tốt vệ sinh ATTP và chế độ ăn cho trẻ

**2/ Biện pháp:**

- Nghiên cứu kỹ nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chăm sóc nuôi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

- Đối chiếu lại thực đơn năm học trước để cân đối điều chỉnh thực phẩm cho phù hợp.

- Tổng vệ sinh bếp ngay sau khi được bàn giao.

- Rà soát lại toàn bộ đồ dùng hiện có, tham mưu ban giám hiệu bổ xung đồ dùng theo số trẻ/ lớp hiện có

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn

**3/ Phân công chuyên môn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| I | Triển khai kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 9 | Hồ Thị Loan |  |
| IV | Trao đổi về dây chuyền bếp 1 chiều  Xếp loại chuyên môn tháng 9 | Hồ Thị Loan |  |

**4/ Phân công dây chuyền**

*\*Thực hiện khi học sinh đi học*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Vị trí số 1** | **Vị trí số 2** | **Vị trí số 3** | **Vị trí số 4** |
| I | Thúy | Loan | Hiền  Thủy | Hương |
| II | Thủy | Hiền | Hương  Loan | Thúy |
| III | Loan | Hương | Thúy  Hiền | Thủy |
| IV | Hiền | Thúy | Thủy  Hương | Loan |

*\*Thực hiện khi học sinh chưa đi học*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| I | Loan  Thủy | Hiền  Hương | Thúy  Loan | Hiền  Thủy | Hương  Thúy |
| II | Loan  Thủy | Hiền  Hương | Thúy  Loan | Hiền  Thủy | Hương  Thúy |
| III | Loan  Thủy | Hiền  Hương | Thúy  Loan | Hiền  Thủy | Hương  Thúy |
| IV | Loan  Thủy | Hiền  Hương | Thúy  Loan | Hiền  Thủy | Hương  Thúy |

**KẾ HOẠCH SINH HOẠT TỔ NHÓM CHUYÊN MÔN**

**THÁNG 10/2021**

***I/ Đánh giá công tác sinh hoạt chuyên môn tháng 9.***

**1/ Ưu điểm**

- Đa số các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc lịch trực trong thời gian học sinh chưa đến trường.

- Đã phối hợp điểu chỉnh thực đơn mùa hè phù hợp.

- Đã tổ chức tổng vệ sinh trong ngoài bếp sạch sẽ.

- Các thành viên trong tổ đã hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách đầu năm.

- Các thành viên trong tổ đã tích cực trong công tác trồng và chăm sóc vườn rau.

***2/Tồn tại*** :

- Do việc thực hiện công việc trong thời gian giãn cách nên công tác sinh hoạt chuyên môn tổ nuôi thực hiện chưa hiệu quả.

***II/ Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 10***

**1/ Nội dung:**

*\*Khi học sinh chưa đi học*

- Phối hợp với đ/c HP và đ/c kế toán xây dựng, điều chỉnh thực đơn mùa đông.

- Thực hiện nghiêm túc lịch trực vệ sinh phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Tăng cường chăm sóc vườn rau.

- Phối hợp với giáo viên chuẩn bị nội dung giáo dục dinh dưỡng cho trẻ.

- Triển khai đăng ký thi đua đến các thành viên trong tổ.

*\* Khi học sinh đi học*

- Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp 1 chiều. Đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thường xuyên lên lớp kiểm tra chất lượng món ăn và điều chỉnh cách chế biến cho phù hợp.

- Tích cực phối hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn.

- Hoàn thiện, cập nhật hồ sơ sổ sách đúng tiến độ.

**2/ Biện pháp:**

- Kiểm tra lại thực đơn năm trước, tham mưu với đ/c HP phụ trách và đ/c kế toán để xây dựng, điều chỉnh lại thực đơn cho phù hợp.

- Phân công lịch trực cho các thành viên trong tổ. Yêu cầu các đ/c tham gia trực chịu trách nhiệm vệ sinh và quan tâm đến công tác chăm sóc vườn rau.

- Tham mưu với HP phụ trách lựa chọn nội dung và cách thức xây dựng video hướng dẫn cách chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản, giàu dinh dưỡng cho trẻ mầm non... gửi đến các nhóm lớp.

- Tích cực tham gia ý kiến, chuẩn bị nội dung sinh hoạt chuyên môn, mời đ/c HP phụ trách tham dự.

**3/ Phân công chuyên môn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| I | - Triển khai kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 10  - Chuẩn bị nội dung làm video giáo dục dinh dưỡng cho trẻ. | Hồ Thị Loan  Nguyễn Thị Thủy |  |
| IV | - Trao đổi, rút kinh nghiệm về nội dung giáo dục dinh dưỡng.  - Xếp loại chuyên môn tháng 10 | Hồ Thị Loan |  |

**4/ Phân công dây chuyền**

*\*Thực hiện khi học sinh đi học*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Vị trí số 1** | **Vị trí số 2** | **Vị trí số 3** | **Vị trí số 4** |
| I | Thúy | Loan | Hiền  Thủy | Hương |
| II | Thủy | Hiền | Hương  Loan | Thúy |
| III | Loan | Hương | Thúy  Hiền | Thủy |
| IV | Hiền | Thúy | Thủy  Hương | Loan |

*\*Thực hiện khi học sinh chưa đi học*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| I | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Loan  Thủy | Cả tổ |
| II | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Cả tổ |
| III | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Cả tổ |
| IV | Hiền  Thúy | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Cả tổ |

**KẾ HOẠCH SINH HOẠT TỔ NHÓM CHUYÊN MÔN**

**THÁNG 11/2021**

***I/ Đánh giá công tác sinh hoạt chuyên môn tháng 10.***

**1/ Ưu điểm**

- Đa số các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc lịch trực trong thời gian nghỉ phòng chống dịch Covid-19.

- Đã tích cực phối hợp trong công tác tổng vệ sinh môi trường sạch sẽ.

- Các thành viên trong tổ đã tích cực trong công tác trồng và chăm sóc vườn rau.

- Đã phối hợp với giáo viên trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ thông qua việc xây dựng video có nội dung dinh dưỡng dành cho trẻ mầm non gửi lên các nhóm lớp.

- Đã triển khai đăng ký thi đua đến các thành viên trong tổ.

***2.Tồn tại*** :

- Do khu vực trong bếp còn một số hạng mục chưa hoàn thiện nên chưa sắp xếp được đồ dùng trong bếp gọn gàng.

***II/ Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 11***

**1/ Nội dung:**

*\*Khi học sinh chưa đi học*

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định phòng chống dịch bệnh Covid-19 và lịch trực vệ sinh đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch.

- Tăng cường chăm sóc vườn rau.

- Tiếp tục phối hợp với giáo viên chuẩn bị nội dung giáo dục dinh dưỡng cho trẻ.

*\* Khi học sinh đi học*

- Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp 1 chiều. Đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thường xuyên lên lớp kiểm tra chất lượng món ăn và điều chỉnh cách chế biến cho phù hợp.

- Tích cực phối hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn.

- Hoàn thiện, cập nhật hồ sơ sổ sách đúng tiến độ.

**2/ Biện pháp:**

- Phân công lịch trực cho các thành viên trong tổ. Yêu cầu các đ/c tham gia trực chịu trách nhiệm vệ sinh và quan tâm đến công tác chăm sóc vườn rau.

- Tham mưu với HP phụ trách lựa chọn nội dung và cách thức xây dựng video hướng dẫn cách chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản, giàu dinh dưỡng cho trẻ mầm non... gửi đến các nhóm lớp.

- Tích cực tham gia ý kiến, chuẩn bị nội dung sinh hoạt chuyên môn, mời đ/c HP phụ trách tham dự.

**3/ Phân công chuyên môn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| I | - Triển khai kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 11  - Chuẩn bị nội dung làm video giáo dục dinh dưỡng cho trẻ. | Hồ Thị Loan  Nguyễn Thị Thuý  Đỗ Thị Hương |  |
| IV | - Trao đổi, rút kinh nghiệm về cách xây dựng video dinh dưỡng.  - Xếp loại chuyên môn tháng 11 | Cả tổ |  |

**4/ Phân công dây chuyền**

*\*Thực hiện khi học sinh đi học*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Vị trí số 1** | **Vị trí số 2** | **Vị trí số 3** | **Vị trí số 4** |
| I | Thúy | Loan | Hiền  Thủy | Hương |
| II | Thủy | Hiền | Hương  Loan | Thúy |
| III | Loan | Hương | Thúy  Hiền | Thủy |
| IV | Hiền | Thúy | Thủy  Hương | Loan |

*\*Thực hiện khi học sinh chưa đi học*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| I | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Cả tổ |
| II | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Hiền  Thuý | Loan  Thuỷ | Cả tổ |
| III | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Cả tổ |
| IV | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Thuỷ  Hương | Cả tổ |
| V | Hiền  Thúy | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Cả tổ |

**KẾ HOẠCH SINH HOẠT TỔ NHÓM CHUYÊN MÔN**

**THÁNG 12/2021**

***I/ Đánh giá công tác sinh hoạt chuyên môn tháng 11.***

**1/ Ưu điểm**

- Đa số các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc lịch trực trong thời gian nghỉ phòng chống dịch Covid-19.

- Đã tích cực phối hợp trong công tác tổng vệ sinh môi trường sạch sẽ và chăm sóc vườn rau.

- Đã phối hợp với giáo viên trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ thông qua việc xây dựng video có nội dung dinh dưỡng dành cho trẻ mầm non gửi lên các nhóm lớp.

***2.Tồn tại*** :

- Do tình hình dịch bệnh Covid19 tại địa phương có diễn biến phức tạp nên công tác sinh hoạt chuyên môn của tổ chưa hiệu quả.

***II/ Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 11***

**1/ Nội dung:**

*\*Khi học sinh chưa đi học*

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định phòng chống dịch bệnh Covid-19 và lịch trực vệ sinh đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch.

- Tiếp tục duy trì công tác vệ sinh và chăm sóc vườn rau.

- Tiếp tục phối hợp với giáo viên chuẩn bị nội dung giáo dục dinh dưỡng cho trẻ.

*\* Khi học sinh đi học*

- Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp 1 chiều. Đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, quan tâm đến chất lượng món ăn.

- Tích cực phối hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn.

- Hoàn thiện, cập nhật hồ sơ sổ sách đúng tiến độ.

- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện đón kiểm tra toàn diện của Phòng giáo dục

- Kết hợp với tổ chuyên môn tổ chức ngày noel cho trẻ.

**2/ Biện pháp:**

- Phân công lịch trực cho các thành viên trong tổ. Yêu cầu các đ/c tham gia trực chịu trách nhiệm vệ sinh và quan tâm đến công tác chăm sóc vườn rau.

- Tham mưu với HP phụ trách lựa chọn nội dung và cách thức xây dựng video dinh dưỡng cho trẻ mầm non phù hợp.

- Phân công công việc cụ thể cho từng người. Có lịch vệ sinh rõ ràng.

- Thường xuyên lên lớp phối hợp với giáo viên tổ chức cho trẻ ăn, để nắm bắt đặc điểm ăn của trẻ. Phối hợp với giáo viên trang trí noel, chuẩn bị quà noel.

**3/ Phân công chuyên môn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| I | - Triển khai kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 12  - Chuẩn bị nội dung làm video giáo dục dinh dưỡng cho trẻ. | Hồ Thị Loan  Nguyễn Thị Thủy  Phạm Thị Hiền |  |
| IV | - Trao đổi, rút kinh nghiệm về nội dung giáo dục dinh dưỡng.  - Xếp loại chuyên môn tháng 12 | Cả tổ |  |

**4/ Phân công dây chuyền**

*\*Thực hiện khi học sinh đi học*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Vị trí số 1** | **Vị trí số 2** | **Vị trí số 3** | **Vị trí số 4** |
| I | Thúy | Loan | Hiền  Thủy | Hương |
| II | Thủy | Hiền | Hương  Loan | Thúy |
| III | Loan | Hương | Thúy  Hiền | Thủy |
| IV | Hiền | Thúy | Thủy  Hương | Loan |

*\*Thực hiện khi học sinh chưa đi học*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| I | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Cả tổ |
| II | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Hiền  Thuý | Loan  Thuỷ | Cả tổ |
| III | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Cả tổ |
| IV | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Thuỷ  Hương | Cả tổ |
| V | Hiền  Thúy | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Cả tổ |

**KẾ HOẠCH SINH HOẠT TỔ NHÓM CHUYÊN MÔN**

**THÁNG 01+02/2022**

***I/ Đánh giá công tác sinh hoạt chuyên môn tháng 12.***

**1/ Ưu điểm**

- Đa số các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc lịch trực trong thời gian nghỉ phòng chống dịch Covid-19.

- Đã tích cực phối hợp trong công tác tổng vệ sinh môi trường sạch sẽ và chăm sóc vườn rau.

- Đã sưu tầm được 05 video , xây dựng được 03 video chế biến món ăn dành cho trẻ mầm non gửi lên các nhóm lớp cho phụ huynh.

***2.Tồn tại*** :

- Do vách ngăn kho, hệ thống bếp và tủ sấy bát chưa lắp đặt xong nên chưa sắp xếp, bố trí lại được đồ dùng, dụng cụ trong bếp. Môi trường trong bếp chưa hoàn thiện trang trí.

***II/ Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 01+02***

**1/ Nội dung:**

*\*Khi học sinh chưa đi học*

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định phòng chống dịch bệnh Covid-19 và lịch trực vệ sinh đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch.

- Tiếp tục duy trì công tác vệ sinh và chăm sóc vườn rau.

- Tiếp tục sưu tầm, chỉnh sửa và xây dựng video chế biến món ăn cho trẻ, hướng dẫn phụ huynh cách xây dựng thực đơn cho trẻ trong thời gian trẻ nghỉ tại nhà.

- Bố trí, sắp xếp đồ dùng, dụng cụ trong bếp, trang trí môi trường bếp.

- Hoàn thiện hồ sơ sổ sách đúng tiến độ.

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua mừng đảng mừng xuân khi nhà trường tổ chức.

- Phối hợp với tổ dạy trang trí môi trường đón tết Nguyên Đán Nhâm dần 2022.

*\* Khi học sinh đi học*

- Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp 1 chiều. Đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, quan tâm đến chất lượng món ăn. Thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn.

- Tích cực phối hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Chủ động chuẩn bị nước ấm cho trẻ sử dụng trong những ngày trời lạnh.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn.

- Hoàn thiện, cập nhật hồ sơ sổ sách đúng tiến độ.

- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện đón kiểm tra toàn diện của Phòng giáo dục

**2/ Biện pháp:**

- Phân công lịch trực cho các thành viên trong tổ. Yêu cầu các đ/c tham gia trực chịu trách nhiệm vệ sinh và quan tâm đến công tác chăm sóc vườn rau.

- Tiếp tục trao đổi, thảo luận, tham mưu với HP phụ trách lựa chọn nội dung và cách thức xây dựng video chế biến món ăn cho trẻ phù hợp.

- Phân công công việc cụ thể cho từng người. Có lịch vệ sinh rõ ràng.

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua khi nhà trường tổ chức.

- Phân công công việc, bố trí nhân lực phù hợp tham gia với tổ dạy trang trí môi trường đón tết.

**3/ Phân công chuyên môn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| I | - Triển khai kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 01+02/2022  - Phân công tổ viên làm video chế biến món ăn cho trẻ. | Hồ Thị Loan |  |
| IV | - Trao đổi, rút kinh nghiệm về nội dung video tuần 2,3,4/tháng 01  - Xếp loại chuyên môn tháng 01/2022 | Cả tổ |  |
| IV | - Trao đổi, rút kinh nghiệm về nội dung video tuần 2,3/tháng 02  - Xếp loại chuyên môn tháng 02/2022 | Cả tổ |  |

**4/ Phân công dây chuyền**

*\*Thực hiện khi học sinh đi học*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Vị trí số 1** | **Vị trí số 2** | **Vị trí số 3** | **Vị trí số 4** |
| I | Thúy | Loan | Hiền  Thủy | Hương |
| II | Thủy | Hiền | Hương  Loan | Thúy |
| III | Loan | Hương | Thúy  Hiền | Thủy |
| IV | Hiền | Thúy | Thủy  Hương | Loan |

**\*Phân công lịch trực** *(Thực hiện khi học sinh chưa đi học)*

***\* Tháng 01/2022***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| I | **Nghỉ Tết DL** | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Loan  Thủy | Cả tổ |
| II | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Cả tổ |
| III | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Thuỷ  Hương | Cả tổ |
| IV | Hiền  Thúy | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Cả tổ |

***\* Tháng 02/2022***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| II | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Loan  Thủy | Hương  Hiền | Cả tổ |
| III | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Hiền  Thuý | Loan  Thuỷ | Cả tổ |
| IV | Hương  Hiền | Thúy  Loan | Thủy  Hương | Hiền  Thúy | Cả tổ |

**KẾ HOẠCH SINH HOẠT TỔ NHÓM CHUYÊN MÔN**

**THÁNG 03/2022**

***I/ Đánh giá công tác sinh hoạt chuyên môn tháng 1+2.***

**1/ Ưu điểm**

- Đa số các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc các quy định phòng chống dịch bệnh Covid-19 và lịch trực vệ sinh đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch.

- Đã tích cực phối hợp trong công tác tổng vệ sinh môi trường sạch sẽ và chăm sóc vườn rau.

- Đã sưu tầm được 12 video , xây dựng được 05 video chế biến món ăn cho trẻ mầm non gửi lên các nhóm lớp cho phụ huynh.

- Đã phối hợp với tổ dạy trang trí môi trường đón tết Nguyên Đán Nhâm dần 2022.

- Đã kiểm kê tài sản và bố trí, sắp xếp đồ dùng, dụng cụ trong bếp gọn gàng trước khi nghỉ tết.

- Hoàn thiện hồ sơ sổ sách đúng tiến độ.

- Đa số các đ/c đã thực hiện tự đánh giá tháng 1+2 trên phần mềm.

***2.Tồn tại*** :

- Một số đồng chí lớn tuổi nên khó khăn trong việc cập nhật lịch công tác và kế hoạch cá nhân trên phần mềm.

***II/ Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 3***

**1/ Nội dung:**

*\*Khi học sinh chưa đi học*

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Duy trì công tác vệ sinh và chăm sóc vườn rau.

- Tiếp tục phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trong thời gian trẻ nghỉ tại nhà để giảm nhanh tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng.

- Tích cực tham gia vào phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm.

- Tích cực hưởng ứng các hoạt động chào mừng kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3 do nhà trường tổ chức.

- Tham dự đầy đủ các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn đạt hiệu quả.

- Hoàn thành tự đánh giá tháng 3, xây dựng lịch công tác và kế hoạch cá nhân tháng 4 trên phần mềm.

*\* Khi học sinh đi học*

- Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp 1 chiều. Đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, quan tâm đến chất lượng món ăn. Thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn.

- Tích cực phối hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Quan tâm đặc biệt đến trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn.

- Hoàn thiện, cập nhật hồ sơ sổ sách đúng tiến độ.

- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện đón kiểm tra toàn diện của Phòng giáo dục

**2/ Biện pháp:**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm thông điệp 5K khi tham gia làm việc tại trường, thực hiện vệ sinh thường xuyên tại khu vực sân trường, sân khấu, trong và ngoài bếp.

- Tiếp tục trao đổi, thảo luận, tham mưu với HP phụ trách lựa chọn nội dung và cách thức xây dựng video chế biến món ăn cho trẻ phù hợp. Quan tâm đến chế độ dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi.

- Các đồng chí tổ viên trẻ hướng dẫn các đ/c lớn tuổi cách tự đánh giá, xây dựng lịch công tác và kế hoạch cá nhân trên phần mềm.

- Đôn đốc các thành viên tích cực tham gia viết SKKN và tham gia vào các phong trào thi đua chào mừng 8/3, 26/3.

- Hoàn thiện hồ sơ sổ sách theo quy định.

- Cắn cứ vào tình hình thực tế trẻ đi học hay nghỉ học để phân công nhiệm vụ cho các thành viên phù hợp.

- Tăng cường công tác tự bồi dưỡng chuyên môn.

**3/ Phân công chuyên môn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Người thực hiện** | **Ghi chú** |
| I | - Triển khai kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tháng 3/2022  - Phân công tổ viên làm video chế biến món ăn cho trẻ. | Hồ Thị Loan |  |
| III | - Trao đổi, rút kinh nghiệm về nội dung các video dinh dưỡng đã xây dựng  - Xếp loại chuyên môn tháng 03/2022 | Cả tổ |  |

**4/ Phân công dây chuyền**

*\*Thực hiện khi học sinh đi học*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Vị trí số 1** | **Vị trí số 2** | **Vị trí số 3** | **Vị trí số 4** |
| I | Thúy | Loan | Hiền  Thủy | Hương |
| II | Thủy | Hiền | Hương  Loan | Thúy |
| III | Loan | Hương | Thúy  Hiền | Thủy |
| IV | Hiền | Thúy | Thủy  Hương | Loan |

**\*Phân công nhiệm vụ** *(Thực hiện khi học sinh chưa đi học)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nhiệm vụ trọng tâm** | **Người thực hiện** |
| I | - XD video chế biến món ăn cho trẻ | đ/c Hương |
| - Thực hiện công tác vệ sinh, chăm sóc vườn rau | 6/6 đ/c |
| II | - XD kế hoạch và triển khai sinh hoạt chuyên môn | đ/c Loan |
| - Tham dự đầy đủ các buổi họp | 6/6 đ/c |
| - XD video chế biến món ăn cho trẻ | đ/c Hiền |
| - Thực hiện công tác vệ sinh, chăm sóc vườn rau | 6/6 đ/c |
| -Xây dựng lịch công tác và kế hoạch cá nhân tháng 4 | 6/6 đ/c |
| III | - Viết SKKN | 6/6 đ/c |
| - XD video chế biến món ăn cho trẻ | đ/c Loan |
| - Hoàn thiện sổ chuyên môn | 6/6 đ/c |
| - Thực hiện công tác vệ sinh, chăm sóc vườn rau | 6/6 đ/c |
| - Hoàn thành tự đánh giá tháng 3 trên phần mềm | 6/6 đ/c |
| - Tổ chức SHCM lần 2, xếp loại chuyên môn | đ/c Loan |
| IV | - XD video chế biến món ăn cho trẻ | đ/c Hoa |
| - Thực hiện công tác vệ sinh, chăm sóc vườn rau | 6/6 đ/c |
| - Hoàn thành tự đánh giá tháng 3 trên phần mềm | 6/6 đ/c |
| V | - XD video chế biến món ăn cho trẻ | đ/c Thủy |
| - Thực hiện công tác vệ sinh, chăm sóc vườn rau | 6/6 đ/c |
| - Tự bồi dưỡng chuyên môn | 6/6 đ/c |